TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HS-ST
Ngày: 25-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Huỳnh Ngọc Anh

2/ Bà Phạm Thị Hồng Khuyên

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Trương H, sinh năm 1997; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn Hiệp Thành 1, xã T B, huyện D L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Trương G (đã chết), con bà: Phan Thị Thanh N, sinh năm 1953; Gia đình có 04 chị em, lớn sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2000; vợ: Nguyễn Ngọc Tr, sinh năm 1995; con: 02 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/11/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ. Có mặt

*** Bị hại:** Anh Phạm Văn S, sinh năm 1996

Trú tại: Ngã ba Đồi Dầu, xã H Đ, huyện L H, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua tìm kiếm mua, bán xe máy cũ trên trang mạng xã hội, Nguyễn Trương H thấy trên mạng có rao bán 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter. Sau khi nhắn tin với người muốn bán xe (không rõ nhân thân lai lịch), biết xe không có

giấy tờ, H thỏa thuận giá cả để mua xe. Đến đầu tháng 10/2019 H đón xe xuống TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận để mua xe. Sau khi giao 20.000.000đ cho người bán tên là Tài (không rõ nhân thân lai lịch), H lấy xe và chạy xe về nhà mình ở T B, D L, Lâm Đồng. Do khi mua xe không có giấy đăng ký xe mô-tô kèm theo nên H lên mạng và làm quen với một người tên Long (không rõ nhân thân lai lịch) ở TP.HCM và nhờ Long làm giấy tờ xe và biển số giả của chiếc xe mô-tô mới mua này. Sau khi cung cấp số máy, số khung qua tin nhắn zalo cho Long thì 03 ngày sau Long gửi cho H qua dịch vụ Viettel Post 01 giấy đăng ký xe mô-tô BS 49E1 – 511.19 mang tên Đặng Văn Linh và 01 BKS 49E1 – 511.19, H thanh toán 2.000.000đ cho nhân viên dịch vụ và lấy đăng ký xe, biển số giả đem về gắn vào xe mô-tô. Để hợp thức hóa nguồn gốc xe máy hiệu Yamaha Exciter, H tự làm 01 giấy tờ mua bán xe thể hiện việc ông Đặng Văn Linh đã bán xe cho H. Sau đó H mang xe máy Yamaha Exciter đến tiệm cầm đồ Đại Thắng ở TT Liên Nghĩa, Đ để cầm xe với giá 23.000.000đ. Tiếp đó H chụp hình xe máy hiệu Yamaha Exciter rao bán trên mạng và được ông Phạm Văn S sn 1996, HKTT ở H Đ, L H, Lâm Đồng đặt mua. Sau khi thỏa thuận giá cả H và S đến tiệm cầm đồ Đại Thắng, S xem xe và đưa số tiền 23.200.000đ tiền cầm xe cho chủ tiệm cầm đồ Đại Thắng và 1.100.000đ cho H. Sau đó S lấy xe máy Yamaha Exciter kèm theo giấy đăng ký xe giả, tổng cộng S mua xe Yamaha Exciter của bị cáo H với giá 24.600.000đ. Sau khi bán được chiếc xe trên H tiếp tục lên mạng và thấy có người rao bán xe máy hiệu Honda Air Blare. Sau khi nhắn tin hỏi người bán và thỏa thuận giá xe, đến ngày 22/10/2019 H đón xe xuống ngã ba Vũng Tàu thuộc tỉnh Đồng Nai gặp người bán xe (không rõ nhân thân lai lịch) và đưa 16.000.000đ và lấy xe Honda Air Blade kèm theo giấy đăng ký xe. (H không nhớ biển số). Sau khi nhận xe thì người bán xe cho biết thông tin giấy đăng ký xe là giả nên H vứt giấy đăng ký xe và biển số xe rồi chạy xe máy mua được về nhà của mình ở T B, D L, Lâm Đồng. Sau đó H tiếp tục nhắn tin Zalo thuê Long làm giấy đăng ký xe giả cho xe máy Honda Air Blade. Sau khi cung cấp thông tin số máy, số khung của xe máy Honda Air Blade cho Long qua tin nhắn Zalo, H nhờ Long làm cho mình một giấy chứng minh nhân dân giả để đứng tên chủ sở hữu trên đăng ký xe mà H nhờ Long làm nên H lấy thông tin của một người ghi trên mạng xã hội Facebook gửi cho Long. Sau khi gửi thông tin nhờ Long làm giấy đăng ký xe giả và chứng minh nhân dân giả thì 03 ngày sau Long gửi cho H thông qua dịch vụ Viettel Post, H lấy giấy tờ giả và đưa cho nhân viên dịch vụ 2.500.000đ là tiền làm giấy tờ giả. Sau khi mua xe Yamaha Exciter của H, ông S phát hiện giấy đăng ký xe giả nên ông S nhờ bạn lên mạng nhắn tin cho H muốn mua xe máy thì H nói có xe Honda Air Blade muốn bán. Sau khi cả 2 đồng ý mua bán, H chạy xe Honda Air Blade và giấy tờ giả lên TT. Liên Nghĩa để bán thì bị ông S bắt giữ giao cho cơ quan Công an.

Qua kiểm tra máy điện thoại di động của H, trong phần tin nhắn Zalo giữa H và một người tên Along-SG có thể hiện việc bị cáo H nhờ làm giả các loại giấy tờ trên.

Qua xác minh tại dịch vụ VIETTEL POST Đ xác định vào tháng 10/2019 Nguyễn Trương H nhận hai lần bưu phẩm của Nguyễn Hồng Phúc tại địa chỉ 662/11 đường Lê Văn Khương, Quận 12, TP Hồ Chí Minh.

Quá trình xác minh xác định:

- Xe máy hiệu Yamaha Exciter có số máy: G3D4E173223, số khung: RLCUG0610FY160308 mà H bán cho ông S là của ông Nguyễn Ngọc Thông, sinh năm1990, địa chỉ: Phú Thành, Phú Long, Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận. Qua làm việc ông Thông khai báo ông bị mất xe máy Yamaha Exciter trên vào ngày 07/03/2019.

- Xe máy hiệu Honda Airblade có số máy: JF63E1025944, số khung: RLHJF6305FZ025904 là của ông Lương Tấn Lâm, địa chỉ Tổ 03, Ấp 03, Gia Canh, Định Quán, Đồng Nai.

Tại bản kết luận giám định số 1653/GĐ – PC09 ngày 11/11/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- Giấy chứng nhận đăng ký xe mô-tô, xe máy số 024832 đề ngày 25/08/2016, tên chủ xe Đặng Quang Viễn là giả;

- Giấy chứng nhận đăng ký xe mô-tô, xe máy số 024833 đề ngày 18/10/2016, tên chủ xe Đặng Quang Linh là giả;

- Giấy chứng minh nhân dân số 250973498, đề ngày 21/02/2013, họ tên Đặng Quang Viễn là giả.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã thu giữ:

- Xe máy hiệu Yamaha Exciter có số máy: G3D4E173223, số khung: RLCUG0610FY160308, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ thông báo cho cơ quan CSĐT Công an TP Phan Thiết, Bình Thuận tiếp nhận điều tra theo thẩm quyền.

- Xe máy hiệu Honda Airblade có số máy: JF63E1025944, số khung: RLHJF6305FZ025904 hiện chưa xác định được chủ sở hữu, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ phối hợp với cơ quan CSĐT Công an huyện Định Quán, Đồng Nai xác định chủ sở hữu để xử lý vật chứng theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: phía Nguyễn Trương H đã bồi thường cho bị hại Phạm Văn S số tiền 24.600.000đ, Phạm Văn S có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Trương H.

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 – BLHS.

Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 17 tháng 02 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Trương H về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 174 và *"Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"* theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát huyện Đ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để xử phạt bị cáo H từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để xử phạt bị cáo H từ 06 tháng đến 09

tháng tù về tội *"Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"*. Tổng hợp hình phạt của 02 tội danh đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 để giải quyết theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc kH nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trương H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của người bị hại và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Thông qua tìm kiếm mua, bán xe máy cũ trên trang mạng xã hội, Nguyễn Trương H thấy trên mạng có rao bán 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter. Sau khi nhắn tin với người muốn bán xe (không rõ nhân thân lai lịch), biết xe không có giấy tờ, H thỏa thuận giá cả để mua xe. Vào đầu tháng 10/2019 bị cáo H đón xe xuống thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận để mua 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter, xe không có giấy tờ với giá 20.000.000đ của một người đàn ông tên là Tài (không rõ nhân thân lai lịch). Sau đó bị cáo H cung cấp số máy, số khung qua tin nhắn zalo cho một người tên Long (không rõ nhân thân lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh để nhờ Long làm giấy tờ xe và biển số giả của chiếc xe, 03 ngày sau Long gửi cho bị cáo H qua dịch vụ Viettel Post 01 giấy đăng ký xe mô-tô BS 49E1 – 511.19 mang tên Đặng Văn Linh và 01 BKS 49E1 – 511.19 với giá 2.000.000đ rồi bị cáo H tự làm 01 giấy tờ mua bán xe thể hiện việc ông Đặng Văn Linh đã bán xe cho H. Sau đó H mang xe máy Yamaha Exciter đến tiệm cầm đồ Đại Thắng ở thị trấn Liên Nghĩa, Đ để cầm xe với giá 23.000.000đ. Tiếp đó H chụp hình xe máy hiệu Yamaha Exciter rao bán trên mạng và được ông Phạm Văn S đặt mua. Sau khi thỏa thuận giá cả H và S đến tiệm cầm đồ Đại Thắng, S xem xe và đưa số tiền 23.200.000đ tiền cầm xe cho chủ tiệm cầm đồ Đại Thắng và 1.100.000đ cho H. Sau đó S lấy xe máy Yamaha Exciter kèm theo giấy đăng ký xe giả, tổng cộng S mua xe Yamaha Exciter của bị cáo H với giá 24.600.000đ. Sau khi bán được chiếc xe trên H tiếp tục lên mạng và thấy có người rao bán xe máy hiệu Honda Air Blare. Sau khi nhắn tin hỏi người bán và thỏa thuận giá xe, đến ngày 22/10/2019 H đón xe xuống ngã ba Vũng Tàu thuộc

tỉnh Đồng Nai gặp người bán xe (không rõ nhân thân lai lịch) và đưa 16.000.000đ và lấy xe Honda Air Blade kèm theo giấy đăng ký xe. (H không nhớ biển số). Sau khi nhận xe thì người bán xe cho biết thông tin giấy đăng ký xe là giả nên H vứt giấy đăng ký xe và biển số xe rồi chạy xe máy mua được về nhà của mình ở T B, D L, Lâm Đồng. Sau đó H tiếp tục nhắn tin Zalo thuê Long làm giấy đăng ký xe giả cho xe máy Honda Air Blade. Sau khi cung cấp thông tin số máy, số khung của xe máy Honda Air Blade cho Long qua tin nhắn Zalo, H nhờ Long làm cho mình một giấy chứng minh nhân dân giả để đứng tên chủ sở hữu trên đăng ký xe mà H nhờ Long làm nên H lấy thông tin của một người ghi trên mạng xã hội Facebook gửi cho Long. Sau khi gửi thông tin nhờ Long làm giấy đăng ký xe giả và chứng minh nhân dân giả thì 03 ngày sau Long gửi cho H thông qua dịch vụ Viettel Post, H lấy giấy tờ giả và đưa cho nhân viên dịch vụ 2.500.000đ là tiền làm giấy tờ giả. Sau khi mua xe Yamaha Exciter của H, ông S phát hiện giấy đăng ký xe giả nên ông S nhờ bạn lên mạng nhắn tin cho H muốn mua xe máy thì H nói có xe Honda Air Blade muốn bán. Sau khi cả 2 đồng ý mua bán, H chạy xe Honda Air Blade và giấy tờ giả lên TT. L N để bán thì bị ông S bắt giữ giao cho cơ quan Công an. Như vậy, bị cáo H biết được hai chiếc xe trên không có giấy tờ nhưng bị cáo vẫn mua sau đó về làm giả giấy tờ rồi mang đi cầm cố và bán để lấy tiền tiêu xài nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 174 và *"Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"* theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo:

- Đối với hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản: bị cáo nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật, bị nghiêm cấm nhưng vì muốn có tiền tiêu xài bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối làm giả giấy tờ để chiếm đoạt tiền của anh Phạm Văn S với tổng số tiền là 24.600.000đ. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên hành vi của bị cáo phải bị truy tố, xét xử bị cáo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

- Đối với hành vi sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của cơ quan nhà nước về con dấu, tài liệu. Bị cáo hai lần thực hiện hành vi thuê người làm giả giấy tờ nên hành vi của bị cáo bị truy tố theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần có một bản án nghiêm khắc tương xứng với các hành vi phạm tội của bị cáo mới thoả đáng.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự

nguyện khắc phục toàn bộ thiệt hại cho phía bị hại có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Từ những phân tích nhận định trên nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Giấy chứng nhận đăng ký xe mô-tô, xe máy số 024832 đề ngày 25/08/2016, tên chủ xe Đặng Quang Viễn; Giấy chứng nhận đăng ký xe mô-tô, xe máy số 024833 đề ngày 18/10/2016, tên chủ xe Đặng Quang Linh và Giấy chứng minh nhân dân số 250973498, đề ngày 21/02/2013, họ tên Đặng Quang Viễn là giấy tờ do bị cáo làm giả nên cần tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

- Đối với xe máy hiệu Yamaha Exciter có số máy: G3D4E173223, số khung: RLCUG0610FY160308, Cơ quan Cơ quan điều tra Công an huyện Đ thông báo cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tiếp nhận điều tra theo thẩm quyền và chiếc xe máy hiệu Honda Airblade có số máy: JF63E1025944, số khung: RLHJF6305FZ025904 hiện chưa xác định được chủ sở hữu, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ phối hợp với cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xác định chủ sở hữu để xử lý vật chứng theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Phạm Văn S đã được bị cáo bồi thường số tiền 24.600.000đ và tại phiên tòa anh S không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trương H phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* và *"Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trương H 06 (sáu) tháng tù về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trương H 09 (chín) tháng tù về tội *"Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"*.

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự 2015 tổng hợp hình phạt cho 02 tội danh *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* và *"Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"*, buộc bị cáo Nguyễn Trương H phải chấp hành 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 01/11/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: Giấy chứng nhận đăng ký xe mô-tô, xe máy số 024832 đề ngày 25/08/2016, tên chủ xe Đặng Quang Viễn; Giấy chứng nhận đăng ký xe mô-tô, xe máy số 024833 đề ngày 18/10/2016, tên chủ xe Đặng Quang Linh và Giấy chứng minh nhân dân số 250973498, đề ngày 21/02/2013, họ tên Đặng Quang Viễn.

3.Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Trương H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Long